TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 06-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trí T.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang H.

Ông Nguyễn Lương Đ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê M – Thư ký Toà án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Tiến H - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1976; HKTT và nơi ở: Thôn 2 D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H2, sinh năm 1940; Con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1940; Vợ: Trịnh Thị Quỳnh P; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; (Theo danh chỉ bản số 50 lập ngày 07/3/2023 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh); Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1978; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T1, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1949; Con bà: Trần Thị P1, sinh năm 1949; Vợ: không có; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; (Theo danh chỉ bản số 49 lập ngày 07/3/2023 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh); Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 55 phút ngày 29/12/2022, Tổ công tác đội CSĐTTP về KTMT – Công an huyện P làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trật tự trên địa bàn TT P1. Khi đến khu vực trước cửa nhà số 155 đường QL1A, tiểu khu P2, thị trấn P1 phát hiện 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu đen, BKS: 15A-186.14 đang dừng đỗ, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Tại thời điểm kiểm tra, trên xe có 01 lái xe, tại vị trí giữa hàng ghế trước và ghế sau xe ô tô có 01 (một) bình thủy tinh bên trong chứa dung dịch và 01 (một) cá thể loài rắn đã chết (nghi là rắn hổ chúa). Tại chỗ, người lái xe khai nhận tên là Nguyễn Văn D (sinh năm: 1978, HKTT: thôn T1, xã T, huyện A, Hải Phòng), trong bình thủy tinh trên là rượu ngâm rắn hổ mang của một người đàn ông tên H1 (không rõ năm sinh, địa chỉ nhà ở: PG A1, huyện A, tỉnh Hải Phòng) thuê vận chuyển từ nhà H1 đến thị trấn P1, huyện P, Hà Nội giao cho khách mua. Nghi vấn có hành vi vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vụ việc, tạm giữ, niêm phong tang vật gồm: 01 (một) bình thủy tinh có chiều cao 65cm, đáy có đường kính 35cm, nắp có đường kính 17cm bên trong chứa dung dịch và 01 (một) cá thể loài rắn đã chết nghi là rắn hổ chúa; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu hồng, đen có số Imei: 99001215177058 (đã qua sử dụng); 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu đen đeo BKS: 15A-186.14; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 15A-186.14; 01 (một) đế hình tròn bằng gỗ có đường kính 45cm, cao 13cm; 01 (một) chăn màu tím có hoa văn.

Ngày 29/12/2022, Cơ quan CSĐT – Công an huyện P đã tiến hành xác minh tại chỗ ở của Nguyễn Văn H1 tại số 18 lô 4 PG A2, xã A1, huyện A, TP Hải Phòng. Qua xác minh, tại chỗ ở của Nguyễn Văn H1 không còn cá thể rắn hay bất kỳ động vật rừng nào khác.

Ngày 30/12/2022, Cơ quan CSĐT – Công an huyện P đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 17/QĐ-CSĐT gửi Viện Sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam tiến hành trưng cầu giám định đối với cá thể rắn đã thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 2031/STTNSV ngày 30/12/2022 của Viện Sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: 01 (một) cá thể động vật đã chết được ngâm trong bình thủy tinh cao 65 cm, đường kính đáy 35 cm, đường kính nắp 17 cm là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là Ophiophagus hannah, lớp Bò sát (Reptilia); Có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ và cũng có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn D, Cơ quan CSĐT - Công an huyện P đã tiến hành xác minh và triệu tập Nguyễn Văn H1. Tại Cơ quan CSĐT, Nguyễn Văn H1 thừa nhận 01 (một) bình rượu ngâm rắn mà Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn D ngày 29/12/2022 là của H1, do H1 thuê D vận chuyển giao cho khách mua. Lời khai của Nguyễn Văn H1 và lời khai của Nguyễn Văn D là phù hợp với nhau và phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được. Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng năm 2008, Nguyễn Văn H1 mua 01 (một) bình thủy tinh chứa rượu ngâm cá thể rắn hổ chúa từ 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi ở quận L, Hà Nội với giá khoảng 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) để trưng bày tại nhà. Đến khoảng tháng 11/2022, do không muốn trưng bày bình rượu ở nhà nữa nên H1 đã chụp ảnh bình rượu và sử dụng tài khoản Facebook cá nhân "H1 HP" đăng bài rao bán bình rượu trên các hội nhóm Facebook và để lại số điện thoại của H1. Sau đó có người sử dụng số điện thoại 0826797451 liên hệ hỏi mua, qua trao đổi hai bên thống nhất giá bán bình rượu là 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng). Ngày 24/12/2022, khách mua chuyển khoản 2.000.000 (Hai triệu đồng) từ số tài khoản 19111997888666 – Ngân hàng MBBank, chủ tài khoản Nguyễn Văn Đ vào số tài khoản 0913570546 – Ngân hàng MBBank của H1 để đặt cọc mua bình rượu và thống nhất khách mua thanh toán tiền cho H1 khi nhận được hàng, được kiểm tra hàng và khách mua chịu tiền cước vận chuyển.

Ngày 29/12/2022, H1 sử dụng điện thoại số 0913570546 gọi điện cho Nguyễn Văn D thuê vận chuyển bình rượu ngâm rắn đi giao cho khách mua và được D đồng ý. Sau đó H1 cung cấp cho D số điện thoại 0877617534 của khách mua và cho khách mua số điện thoại của D để hai người thỏa thuận giá cước vận chuyển và địa điểm nhận hàng. Qua trao đổi, Dang và khách mua thống nhất giao bình rượu đến siêu thị Lan Chi, thị trấn P1, huyện P, Hà Nội với giá cước vận chuyển là 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng). Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Dang điều khiển xe ô tô BKS: 15A-186.14 đến nhà của H1 ở số 18 lô 4 PG A2, xã A1, huyện A, Hải Phòng để lấy bình rượu. Khi đến nơi D có gặp vợ của H1 là chị Trịnh Thị Quỳnh P (SN 1981, trú tại: số 18 lô 4 PG A2, xã A1, huyện A, Hải Phòng), H1 không có nhà nhưng đã báo chị P có người đến lấy bình rượu mang đi vứt nên chị P đồng ý để D mang bình rượu đi và đưa cho D 01 cái chăn màu tím có hoa văn để lót bình rượu.

Khoảng 13h00 cùng ngày, D điều khiển xe ô tô BKS: 15A-186.14 chở theo bình rượu giao cho khách đến trước cửa nhà số 155 đường quốc lộ 1A, tiểu khu P2, thị trấn P1,huyện P, Hà Nội. Khi đang chờ khách mua thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về KTMT – Công an huyện P kiểm tra phát hiện.

Cơ quan CSĐT – Công an huyện P đã thu giữ của Nguyễn Văn H1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 865545055595993, số Imei 2: 865545055595985 (đã qua sử dụng); 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền Việt Nam (Nguyễn Văn H1 tự nguyện giao nộp để khắc phục số tiền do phạm tội mà có).

Quá trình làm việc với CQĐT, chị Trịnh Thị Quỳnh P (vợ Nguyễn Văn H1) trình bày có biết việc H1 mua bình rượu ngâm rắn từ khoảng năm 2008 về trưng bày tại nhà, tuy nhiên chị P đã nhiều lần phàn nàn về việc không thích để bình rượu trên trong nhà. Ngày 29/12/2022, H1 báo có lái xe đến mang bình rượu đi vứt nên chị P đồng ý để lái xe mang đi. Chị P không biết việc H1 bán bình rượu ngâm rắn này cho ai, ở đâu, giá cả như thế nào.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu tra cứu thông tin chủ thuê bao 0877617534 có liên hệ cho D để giao bình rượu, xác định được chủ thuê bao là Lê Bá T, SN 1974, HKTT: Phường T, quận H, TP Hà Nội. Qua xác minh, anh T chưa từng đăng ký và sử dụng số điện thoại 0877617534, cũng không liên hệ với ai để mua rượu rắn.

Đối với số thuê bao 0826797451 liên hệ cho Nguyễn Văn H1 để mua bình rượu ngâm rắn, xác định được chủ thuê bao là Trần Huy C, SN 1993, HKTT: Phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Qua xác minh tại địa phương xác nhận không có con người cụ thể có đăng ký thường trú tại địa chỉ phường X, thành phố P, tỉnh V.

Cơ quan CSĐT – Công an huyện P đã xác minh chủ sở hữu tài khoản số 19111997888666 mở tại Ngân hàng Mbbank đăng ký tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997, HKTT: Thôn T, xã Q, huyện P, TP Hà Nội. Qua làm việc với anh Nguyễn Văn Đ được biết vào cuối tháng 12/2022 (anh Đ không nhớ chính xác thời gian cụ thể) khi đang ngồi uống nước ở một quán nước không rõ địa chỉ trên đường Quốc lộ 1A thì có một người đàn ông không quen biết nhờ chuyển hộ số tiền 2.000.000 đồng vào số tài khoản 0913570546 - ngân hàng Mbbank và trả tiền mặt cho anh Đ. Anh Đ khẳng định không được hưởng lợi gì từ việc chuyển tiền trên.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu đen đeo BKS: 15A-186.14, tại Kết luận giám định số 343/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận số khung, số máy của xe là nguyên thủy. Qua xác minh, xe ô tô BKS: 15A-186.14 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty cổ phần ÉN VÀNG QUỐC TẾ. Công ty đã bàn giao xe cho ông Nguyễn Văn D qua hợp đồng kinh doanh dịch vụ xe thương quyền và hợp tác thương quyền để sử dụng kinh doanh vận tải chở khách ngày 19/12/2022. Việc Nguyễn Văn D sử dụng xe ô tô trên để vận chuyển bình rượu ngâm rắn mang đi bán Công ty cổ phần ÉN VÀNG QUỐC TẾ không biết và không được hưởng lợi gì.

* Xử lý vật chứng: Ngày 11/01/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện P đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu đen BKS: 15A-186.14 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho Công ty cổ phần ÉN VÀNG QUỐC TẾ.

* Vật chứng vụ án còn thu giữ chuyển, xử lý theo vụ án: 01 (một) bình thủy tinh có chiều cao 65cm, đáy có đường kính 35cm, nắp có đường kính 17cm bên trong chứa dung dịch và 01 (một) cá thể loài rắn hổ chúa; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu hồng, đen có số Imei: 99001215177058 (đã

qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 865545055595993, số Imei 2: 865545055595985 (đã qua sử dụng); 01 (một) đế hình tròn bằng gỗ có đường kính 45cm, cao 13cm; 01 (một) chăn màu tím có hoa văn; 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền Việt Nam.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Hai bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi bản thân đã thực hiện. Hai bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 18/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn D về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: xử phạt Nguyễn Văn H1 từ 18 tháng đến 21 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm", thời gian thử thách gấp đôi; xử phạt Nguyễn Văn D từ 13 tháng đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm", thời gian thử thách gấp đôi; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị: 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị cáo là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước; 01 cá thể rắn hổ chúa đã chết kèm bình đựng, đế, chăn không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy; số tiền 2.000.000 đồng các bị cáo giao nộp là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng các bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn D thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29/12/2022, Nguyễn Văn D có hành vi vận chuyển thuê cho Nguyễn Văn H1 nhằm bán trái phép để thu lợi bất chính: 01 (một) cá thể động vật đã chết được ngâm trong bình thủy tinh là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là Ophiophagus hannah, lớp Bò sát (Reptilia); Có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm. Khi D đang đứng đợi người mua tại khu vực trước cửa nhà số 155 đường QL1A, tiểu khu P2, thị trấn P1 thì bị Tổ công tác đội CSĐTTP về KTMT – Công an huyện P phát hiện, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn D đã phạm tội "Vi phạm quy định bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo H1, D ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vụ án có đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Đánh giá vai trò của từng bị cáo như sau: Bị cáo H1 là người cung cấp bình rượu ngâm rắn cho bị cáo D, bị cáo D có vai trò sau bị cáo H1, là người trực tiếp vận chuyển bình rượu ngâm rắn cho người mua hàng và nhận tiền vận chuyển.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về động vật nguy cấp, quý , hiếm, xâm phạm đến môi trường sinh thái, gây ra hậu quả nghiêm trọng, do đó cần phải xử nghiêm, để giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như để răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, bị cáo H1 có thời gian phục vụ trong quân đội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo H1, D đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo H1, D hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo D tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết, phát hiện tội phạm nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính, ngoài ra bị cáo H còn có thân nhân là người có công với cách mạng, nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, thái độ thực sự ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo, nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên có thể cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để cải tạo giáo dục đối với bị cáo, chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để các bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Đối với Trịnh Thị Quỳnh P có biết chồng là Nguyễn Văn H1 có hành vi tàng trữ bình rượu ngâm rắn ở nhà từ năm 2008 nhưng không biết, không liên quan việc H1 buôn bán, thu lời bất chính. Hành vi của chị P xảy ra từ trước ngày 01/01/2018 nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018.

Đối với Nguyễn Văn Đ là người được một người không quen biết nhờ chuyển 2.000.000 đồng vào tài khoản của H1, Đ không biết lai lịch người đàn ông đó, không biết mục đích chuyển tiền, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xử lý là có cơ sở.

Đối với người liên hệ hỏi mua bình rượu ngâm rắn hổ chúa của H1 nhưng H1 không biết tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về vật chứng: 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị cáo là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước. 01 cá thể rắn hổ chúa đã chết kèm bình đựng, đế, chăn không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy. Số tiền 2.000.000 đồng các bị cáo giao nộp là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H1 18** (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn D 14** (Mười bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 (Hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu hồng, đen đã qua sử dụng có số IMEI 99001215177058

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng cố số IMEI 1 là 865545055595993, số IMEI 2 là 865545055595985

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 bình thuỷ tinh có chiều cao 65cm, đáy có đường kính 35cm, nắp có đường kính 17cm, bên trong có chứa dung dịch và 01 cá thể loài rắn hổ chúa đã chết.

+ 01 đế hình tròn bằng gỗ có đường kính 45cm, cao 13 cm.

+ 01 chiếc chăn mỏng màu tím có hoa văn đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2023).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện P tạm giữ theo Lệnh thanh toán ngày 06/7/2023)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí T